

Mẫu 08\_CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK Hà Nội)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /CBTT-VNC  
V/v: Công bố thông tin

Hải Dương, ngày 11 tháng 01 năm 2020

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VRG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
4. Điện thoại: (0220) 3838028 Fax: (0220) 3838024
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Đặng Văn Thiệu**, chức vụ: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
6. Loại thông tin công bố: Thông tin bất thường
7. Nội dung của thông tin công bố: Giấy chứng nhận đầu tư thay đổi lần thứ 5 của Công ty cổ phần PTĐT và KCN cao su Việt Nam.
8. Địa chỉ Website đăng tải: <http://vinaruco.com.vn>
9. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



**Đặng Văn Thiệu**

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HẢI DƯƠNG



# GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ



MÃ SỐ DỰ ÁN: ..... 0227553775 .....

NGÀY CẤP: ..... 13 / 01 / 2020 .....



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Mã số dự án: 0227553775

Chứng nhận lần đầu: Ngày 09 tháng 4 năm 2008  
Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: Ngày 07 tháng 9 năm 2012  
Chứng nhận thay đổi lần thứ bốn: Ngày 29 tháng 01 năm 2018  
Chứng nhận thay đổi lần thứ năm: Ngày 13 tháng 01 năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Cộng Hòa, thị xã Chí Linh;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800300443 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 10 năm 2005, thay đổi lần thứ bảy ngày 22 tháng 8 năm 2014; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0227553775 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp, chứng nhận lần đầu ngày 09 tháng 4 năm 2008, thay đổi lần thứ bốn ngày 29 tháng 01 năm 2018;

Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của Công ty Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam nộp ngày 08 tháng 01 năm 2020,

**BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HẢI DƯƠNG**

Chứng nhận:

Dự án đầu tư: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA, THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0227553775 do Ban Quản lý các



khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp, chúng nhận lần đầu ngày 09 tháng 4 năm 2008, thay đổi lần thứ bốn ngày 29 tháng 01 năm 2018,

Được đăng ký điều chỉnh:

- Cập nhật thông tin địa giới hành chính tại Tên dự án đầu tư.
- Cập nhật thông tin địa giới hành chính tại Địa điểm thực hiện dự án đầu tư.
- Tiến độ thực hiện dự án đầu tư.

**Nhà đầu tư:**

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800300443 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 10 năm 2005, thay đổi lần thứ bảy ngày 22 tháng 8 năm 2014.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 12, phố Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Điện thoại: 0220.3838025

Fax: 0220.3838024

Người đại diện theo pháp luật: Ông PHẠM TRUNG THÁI, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1968; Quốc tịch: Việt Nam; Số giấy chứng minh nhân dân: 141324390 do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 13 tháng 9 năm 2005.

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điện thoại: 0913255369

Email: phamthaiivr@gmail.com

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:**

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800300443 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 10 năm 2005, thay đổi lần thứ bảy ngày 22 tháng 8 năm 2014.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP CỘNG HÒA, THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG.

2. Mục tiêu dự án:



Đầu tư xây dựng và kinh doanh hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Cộng Hòa, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Cộng Hòa, thị xã Chí Linh và Văn bản số 1159/HĐXD-DAXD ngày 22/9/2015 của Cục Quản lý Hoạt động xây dựng (*Bộ Xây dựng*) về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở thuộc dự án phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương.

3. Quy mô dự án:

Dự án bao gồm các hạng mục: San nền tạo mặt bằng, xây dựng hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc, thoát nước và xử lý nước thải, chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, vườn hoa và cây xanh; Xây dựng các công trình kiến trúc và các hạng mục khác nhằm thu hút các nhà đầu tư vào xây dựng và sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Cộng Hòa và phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

5. Diện tích đất sử dụng: 201,43 ha.

6. Tổng vốn đầu tư: 834.186.901.000 VND (*Tám trăm ba mươi tư tỷ, một trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm linh một nghìn đồng Việt Nam*), bao gồm:

- Vốn đầu tư đăng ký lần đầu ngày 09/4/2008: 786.067.124.000 VND (*Bảy trăm tám mươi sáu tỷ, không trăm sáu mươi bảy triệu, một trăm hai mươi tư nghìn đồng Việt Nam*).

- Vốn đầu tư đăng ký bổ sung ngày 04/12/2015: 48.119.777.000 VND (*Bốn mươi tám tỷ, một trăm mười chín triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng Việt Nam*).

\* Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: 258.948.680.000 VND (*Hai trăm năm mươi tám tỷ, chín trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam*), chiếm tỷ lệ 31% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM góp 258.948.680.000 VND (*Hai trăm năm mươi tám tỷ, chín trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam*), bằng tiền, chiếm tỷ lệ 100% vốn góp. Nhà đầu tư đã góp đủ vào tháng 8/2014.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (*Năm mươi*) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu (*Ngày 09 tháng 4 năm 2008*).

8. Tiến độ thực hiện dự án:

8.1. Giai đoạn 1 - Từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu đến năm 2019:

- Thi công nút giao thông đầu nối KCN Cộng Hòa;



- Thi công san nền đường 398B cũ và diện tích dờ dang;
- Di chuyển đường điện 110KV, 35KV, 22KV;
- Thi công tuyến đường trục chính của KCN; các tuyến đường RD01, RD02, RD05, RD07, RD08, RD09.
- Xây dựng trạm xử lý nước thải và công trình cấp nước cho KCN.

#### 8.2. Giai đoạn 2 - Từ năm 2020 đến năm 2021:

Hoàn thành các hạng mục công trình: Nhà làm việc khu trung tâm điều hành; các tuyến đường RD03, RD04, RD06 và các hạng mục phụ trợ.

#### **Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

1. Công ty được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 17/6/2003 và Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Công ty được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005 và Điều 16 Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 06/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu. Trường hợp nhập khẩu thiết bị đã qua sử dụng, Công ty phải tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.

3. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác: Theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư**

1. Thực hiện các thủ tục về xây dựng; môi trường và phòng chống cháy, nổ trước khi triển khai dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý chất thải; bảo vệ môi trường; phòng chống cháy, nổ và an toàn lao động theo quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động của dự án.

3. Thực hiện đúng quy định về đầu tư trong khu công nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; chịu trách nhiệm về việc huy động các nguồn vốn hợp pháp để triển khai dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đúng quy định về kinh doanh bất động sản; quản lý và tư vấn bất động sản.

5. Dự án phải được triển khai đúng tiến độ cam kết. Nếu sau 12 tháng nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký; hoặc dự án đầu tư đã ngừng hoạt động và hết thời hạn 12 tháng kể từ ngày ngừng hoạt động mà không liên lạc được với nhà đầu tư hoặc đại diện hợp



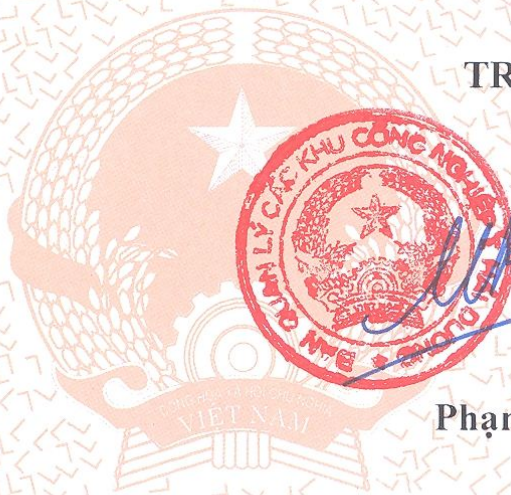
pháp của nhà đầu tư thì Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương sẽ chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện dự án; báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0227553775 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cấp, chứng nhận lần đầu ngày 09 tháng 4 năm 2008, thay đổi lần thứ bốn ngày 29 tháng 01 năm 2018.

**Điều 5:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (Hai) bản gốc; 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần phát triển đô thị và khu công nghiệp cao su Việt Nam và 01 bản lưu tại Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương./.

TRƯỞNG BAN



Phạm Minh Phương